|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ**  Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Trị, ngày tháng năm 2024* |

DỰ THẢO LẦN 1

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ,**

**công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2030**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, Kỳ họp thứ … |

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2030, cụ thể như sau:

**1. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 35 /2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 quy địnhvề chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, quy định:

*“Ngoài các chế độ, chính sách quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn”.*

Hội đồng nhân dân tỉnh đã Nghị quyết số 88/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 -2021, qua gần 02 năm thực hiện Nghị quyết đã hỗ trợ, khuyến khích 11 cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính tinh giản biên chế, tổng kinh phí chi trả hỗ trợ theo quy định Nghị quyết là: 1.164.000.000 đồng. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã tinh giản biên chế do dôi dư sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã không nhiều, nguyên nhân do đội ngũ cán bộ, công chức thuộc chức danh, chức vụ dôi dư còn trẻ, đủ điều kiện, tiêu chuẩn nên không muốn tinh giản biên chế; chính sách hỗ trợ của Nghị quyết được tính theo thời gian công tác có đóng BHXH nên chỉ khuyến khích đối với người có thời gian công tác lâu năm; Việc quy định của Nghị quyết kinh phí thực hiện chi trả hỗ trợ do ngân sách cấp huyện đảm bảo, vì vậy một số huyện gặp khó khăn không có kinh phí để chi trả cho đối tượng. UBND các huyện kiến nghị tiếp tục thực hiện chính sách củaNghị quyết số 88/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh đề nghị bổ sung đối tượng hưởng chính sách của Nghị quyết là cán bộ, công chức cấp xã thuộc các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính nhưng không thuộc chức danh dôi dư, tự nguyên tinh giản biên chế để tạo điều kiện sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức của chính đơn vị mình và đề nghị quy định kinh phí thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo. Ngoài ra cần thiết phải thay thế Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 về quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi việc do dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Theo quy định thì Nghị quyết số 88/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 có hiệu lực đến ngày 31/12/2024 và chỉ áp dụng đối với xắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021. Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh chỉ áp dụng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021, do thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2029 của Chính phủ và việc đưa Công an chính quy về cấp xã, do đó không thể áp dụng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư thôi việc do sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2030.

Để đảm bảo việc giải quyết dôi dư cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính đúng theo lộ trình quy định, cần thiết phải ban hành chính sách hỗ trợ của địa phương ngoài chính sách của trung ương, mức hỗ trợ giống với 02 nghị quyết nêu để tiếp tục động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư tự nguyên tinh giản biên chế, giải quyết dôi dư.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2030, để họ tự nguyện tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc), góp phần giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở các xã, thị trấn do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên toàn tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Việc xây dựng chính sách của tỉnh đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đảm bảo tính khả thi về chính sách sau khi Nghị quyết ban hành.

- Đảm bảo công bằng cho các đối tượng dôi dư đã tinh giản biên chế trong giai đoạn 2019 - 2021 với các đối tượng tinh giản biên chế trong giai đoạn 2023 - 2030.

**3. Mục tiêu**

Với sự hỗ trợ của chính sách khi ban hành Nghị quyết, hoàn thành việc giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 và 2023 -2030 trên toàn tỉnh trước khi kết thúc lộ trình theo quy định.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết đã được tập trung nghiên cứu, xây dựng và lấy ý kiến của Ủy ban MTTQVN tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến góp ý của cán bộ, công chức và người dân. Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình, đã được Sở Tư pháp thẩm định đủ điều kiện trình HĐND tỉnh xem xét thông qua. Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu đầy đủ các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để hoàn chỉnh các văn bản dự thảo.

**IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. **Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh gồm có 06 điều (Dự thảo Nghị quyết gửi kèm).

**2. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định đối tượng, chính sách hỗ trợ, cách xác định thời gian và tiền lương để tính mức hỗ trợ, nguồn kinh phí hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2030.

**3. Đối tượng áp dụng**

a) Cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2030 tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2030 tinh giản biên chế (thôi việc) theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

**4. Đối tượng không áp dụng**

a) Cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính không thuộc diện dôi dư hoặc thuộc diện dôi dư nhưng nghỉ sau khi kết thúc lộ trình sắp xếp; cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc).

b) Cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, thị trấn đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động, thương binh, bệnh binh nghỉ việc do dôi dư.

c) Cán bộ xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

d) Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước thời điểm kết thúc lộ trình sắp xếp.

**5. Chính sách hỗ trợ** (Cơ bản giống với Nghị quyết số 88/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh).

a) Mỗi cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

b) Mỗi cán bộ, công chức xã, thị trấn thôi việc thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được hỗ trợ 01 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng, mức hỗ trợ thấp nhất là 06 tháng lương và phụ cấp hiện hưởng.

c) Mỗi người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi việc thì mỗi năm công tác giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hỗ trợ 01 tháng tiền phụ cấp tháng hiện hưởng (Mức hỗ trợ thấp nhất 06 tháng tiền phụ cấp tháng hiện hưởng).

d) Kinh phí thực hiện chính sách của Nghị quyết này do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo.

**6. Quy định chuyển tiếp**

Các trường hợp cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021 thực hiện tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết này.

**V. DỰ TOÁN KINH PHÍ**

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Tính mức lương bình quân cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi khoảng 4.32 và thôi việc khoảng 3.66; thời gian đóng BHXH bình quân người nghỉ hưu trước tuổi 30 năm và người thôi việc là 15 năm. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã dự kiến dôi dư: 110 người, trong đó 50 người thôi việc, 60 người nghỉ hưu trước tuổi.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Số người hoạt động không chuyên trách thôi việc là 60 người, thời gian công tác người 10 năm, phụ cấp hiện hưởng bình quân 1,4 lương cơ sở.

+ Kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi:

60 người x 30 năm x 1/2 (4,32 x 1.800.000 đồng) = 6.998.400.000 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức thôi việc:

50 người x 15 năm x 3,66 x 1.8000.000 đồng = 4.941.000.000 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ thôi việc NHĐKCT cấp xã: 60 người x 10 năm x 1,4 x 1.800.000 đồng = 1.512.000.000 đồng.

+ Tổng kinh phí dự kiến sẻ hỗ trợ: 13.451.400.000 đồng (Mười ba tỷ, bốn trăm năm mươi mốt triệu, bốn trăm ngàn đồng).

+ Mỗi cán bộ, công chức bình quân được hỗ trợ: 108.5400.000 đồng.

+ Mỗi người HĐKCT cấp xã bình quân được hỗ trợ: 25.200.000 đồng.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;  - UBMTTQVN tỉnh;  - Ban Pháp chế;  - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;  - Sở Nội vụ;  - Lưu: VT, NC. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Võ Văn Hưng** |